ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ HOÀNG ĐAN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/QĐ-UBND	*Hoàng Đan, ngày 04 tháng 04 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình Cải tạo đường GTNT thôn Cầu, thôn Bắc 2, thôn Đông xã Hoàng Đan, huyện Tam Dương.

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG ĐAN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15;

Căn cứ luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014, Luật số: 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-SXD ngày 09/01/2025 của Sở Xây dựng Vĩnh Phúc về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-SXD ngày 15/01/2025 của Sở Xây dựng Vĩnh Phúc về việc công bố giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 31/12/2024 của Hội đồng nhân dân xã Hoàng Đan về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo

đường GTNT thôn Cầu, thôn Bắc 2, thôn Đông xã Hoàng Đan, huyện Tam Dương;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định số 35/BC-TTĐ ngày 04/04/2025 của tổ thẩm định xã Hoàng Đan về việc báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Cải tạo đường GTNT thôn Cầu, thôn Bắc 2, thôn Đông xã Hoàng Đan, huyện Tam Dương;

Theo đề nghị của Công chức Địa chính - Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Cải tạo đường GTNT thôn Cầu, thôn Bắc 2, thôn Đông xã Hoàng Đan, huyện Tam Dương.

2. Chủ đầu tư: UBND xã Hoàng Đan.

3. Tư vấn khảo sát, lập báo cáo KTKT: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đức Lợi.

4. Tư vấn thẩm tra TKBVTC – Dự toán: Công ty cổ phần đầu tư - xây dựng Đăng Quang.

5. Mục tiêu đầu tư:

- Phục vụ nhu cầu giao thông đi lại của nhân dân địa phương và khu vực, đáp ứng điều kiện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao kiểu mẫu và đô thị loại V, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân địa phương, tạo cảnh quan đô thị, hoàn thiện cơ sở hạ tầng cho xã Hoàng Đan nói riêng cũng như huyện Tam Dương nói chung, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Hoàng Đan, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

7. Hình thức đầu tư: Cải tạo, nâng cấp.

8. Quy mô và giải pháp kỹ thuật chủ yếu:

a. Quy mô: Tổng chiều dài các tuyến: L=2.347,05 m gồm 05 tuyến và 02 tuyến nhánh đó:

- Tuyến 01 với L= 856,02m.
- Tuyến 02 với L= 756,08m.
- Nhánh tuyến 02 với L= 159,07m.
- Tuyến 03 với L= 245,86m.
- Nhánh 01 tuyến 03 với L= 38,13m.

- Tuyến 04 với L= 140,57m.

- Tuyến 05 với L= 151,32m.

- Thiết kế cải tạo, nâng cấp đường giao thông và rãnh thoát nước đồng bộ, theo quy chuẩn, quy định hiện hành.

b. Giải pháp thiết kế:

- Thiết kế bình đồ: Tuyến thiết kế bám theo tim đường cũ, nền đường mở rộng đảm bảo theo quy định, kết nối giao thông với hạ tầng các khu vực xung quanh phù hợp thực tế. Đoạn nền đất không thích hợp, không đảm bảo cường độ, đào bỏ trước khi đắp nền đường.

-Thiết kế mặt cắt dọc: Đường đỏ được thiết kế theo phương pháp kẻ bao bám theo nền và cốt đường hiện trạng, tôn cao cục bộ một số vị trí đảm bảo độ dốc dọc mặt đường để xe chạy được êm thuận và được khống chế bởi điểm đầu, điểm cuối. Cao độ thiết kế là cao độ hoàn thiện mặt đường.

- Thiết kế trắc ngang:

+ Tuyến: Bề rộng nền đường: Bnền = 3,5-5,0m, Bmặt = 3,5;

+ Độ dốc ngang mặt đường 2 mái: $I_{mặt}$=2%;

- Thiết kế nền đường: Nền đường được can cạp mở rộng hai bên nền đất và tôn cao những đoạn nền đắp thấp, một số vị trí mặt cắt lấn ra ruộng được nạo vét bỏ lớp đất hữu cơ và thay vào bằng lớp đất đắp K95. Lớp ngay sát kết cấu áo đường được thay bằng lớp K95 dày 30cm

+ Độ dốc taluy nền đường đào: 1/1; Nền đường đắp 1/1,5.

+ Kết cấu áo đường bê tông xi măng:

Thiết kế áo đường BTXM có các lớp như sau:

- Lớp 1: BTXM mác 250, đá 2x4, dày 20cm.

- Lớp 2: Lớp bạt lót chống mất nước xi măng.

- Lớp 3: CPĐD L1dày 15cm.

- Lớp 4: Đất C3 đầm chặt K95 dày 30cm

- Kết cấu mặt đường bê tông nhựa:

+ Kết cấu mặt đường làm mới:

- Kết cấu nền đường: Đắp nền đường bằng đất cấp phối đồi (đất cấp III) đầm chặt K95.

- Kết cấu nền đường: Đắp nền đường bằng đất cấp phối đồi (đất cấp III) đầm chặt K95.

- Kết cấu mặt đường: Lớp bê tông xi măng mác 250 dày 20cm, đá 2x4 trên lớp móng cấp phối đá dăm loại 1 dày 16cm.

+ Kết cấu mặt đường phần cải tạo:

+ Lớp bê tông nhựa C12.5 dày 5cm.

+ Lớp bê tông nhựa C12.5 bù vênh dày trung bình 2cm.

+ Tưới nhựa dính bám 0.8kg/m2.

+ Dải lưới cốt sợi thủy tinh.

+ Mặt đường bê tông XM cũ.

- Thiết kế hệ thống thoát nước:

+ Thiết kế mới hệ thống thoát nước với tần suất tính toán 2%, tải trọng thiết kế HL93. Cống thiết kế với khẩu độ B40.

+ Rãnh dọc chịu lực B40: Đổ BT móng rãnh dày 15cm trên nền đá dăm đệm 10cm, xây rãnh bằng gạch bê tông không nung, đổ BT mũ tường rãnh, trát thành, láng đáy, đạy tấm đan BTCT dày 15cm.

- Tuyến mương B40 được thiết kế là mương hình chữ nhật có kích thước BxH=0,40x0,50m, đáy đổ bê tông M150 dày 0,15m, thành xây gạch VXM M75 dày 22cm, trong trát vữa xi măng M75 dày 1,5cm, đất đắp đầm nén đảm bảo dung trọng khô $\gamma K \geq 1,45T/m3$. Cứ 5m bố trí 1 thanh giằng, cứ 20m bố trí 1 thanh giằng kép. Thanh giằng có kích thước (0,6x0,10x0,10)m kết cấu bê tông cốt thép M200.Cứ 20m bố trí 1 khe lún ngang bằng bao tải tẩm nhựa đường 2 lớp tại đó bố trí thanh giằng kép.

- kè đá chắn đất:

- Xây dựng tường kè chắn đất với chiều dài L=203m, chiều cao tường Htb=1,4m; Tường có kết cấu đá xây VXM100#, giằng tường kết cấu bê tông cốt thép 200#; Dọc theo tường cứ 10m bố trí 1 khe lún tại đó bố trí ván gỗ tẩm nhựa đường, cứ 1m bố trí ống giảm áp bằng PVC D76 có vải địa bọc đầu ống chắn đất; đắp bằng đất đắp C3 đầm K=0.95.

9. Tổng mức đầu tư: 13.538.834.000 đồng *(Bằng chữ: Mười ba tỷ, năm trăm ba mươi tám triệu, tám trăm ba mươi bốn nghìn đồng chẵn).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	10.964.115.000	đồng
- Chi phí QLDA:	331.555.000	đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	843.103.000	đồng
- Chi phí khác:	174.986.000	đồng
- Dự phòng :	1.225.075.000	đồng

10. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV, dự án nhóm C.

11. Bồi thường và giải phóng mặt bằng, tái định cư: Không

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách xã

13. Hình thức quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2025-2027.

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Địa chính – Xây dựng; Ban QL công trình hoàn thiện các thủ tục đầu tư xây dựng công trình theo quy định, tổ chức quản lý và thực hiện dự án theo những nội dung báo cáo kinh tế kỹ thuật được duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Văn phòng HĐND&UBND xã; Công chức Địa chính - Xây dựng; Công chức Tài chính - Kế toán và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:
- TTĐU (b/c);
- Như điều 3;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đỗ Quốc Thái